

**CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**SỐ: 02-TX/LTV/2025**

**KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL  
CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**2025**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 02-TX/LTV/2025

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274-3827470

Fax: 0274-3827471

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 3700232139

Nhà máy Lotte đã được chứng nhận Hệ thống An toàn Thực phẩm FSSC 22000.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm:**

**KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**2. Thành phần:**

Chất tạo ngọt tự nhiên và tổng hợp (Xylitol 55%, Maltitol, INS 950), tinh bột khoai mì, chất làm dày (INS 414, INS 1200), chất chống đông vón (INS 470(iii)), hương liệu nhân tạo (hương nho, hương ngọt), chất làm bóng (INS 904, INS 903), chất làm rắn chắc (INS 341(ii), INS 170(i)).

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 19 tháng kể từ ngày sản xuất

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

**4.1. Quy cách đóng gói:**

Bán thành phẩm nhập khẩu: 10 kg/thùng

Thành phẩm: Sản phẩm được đóng gói trong túi zip. Khối lượng tịnh: 22,56 g

Sau đó tiếp tục đóng gói trong hộp giấy, mỗi hộp gồm 10 túi.

Khối lượng tịnh: 225,6 g (22,56 g x 10 túi)

**4.2. Chất liệu bao bì:**

Túi zip làm bằng PET12/PE15/AL6/PE18/LLDPE60 chuyên dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12 – 1:2011/BYT.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

- **Xuất xứ:** Nhật Bản

- **Nhà sản xuất:** Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Hamada.



- Nhà máy Toyama 1. Địa chỉ: 2-6-2, Yasuuchi, Thị trấn Yatsuo, Thành phố Toyama, Huyện Toyama, Nhật Bản.
- **Thương nhân nhập khẩu, đóng gói và chịu trách nhiệm về sản phẩm:**  
Công ty TNHH Lotte Việt Nam.
- Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Thông tư 09/VBHN-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư 29/2023/TT-BYT thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn hàng hóa
- Tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm cụ thể do Nhà sản xuất xây dựng (đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Dương, ngày 28 tháng 05 năm 2025



**Tổng Giám Đốc**  
**OGAWA TAKAAKI**



**TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM**  
**KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**  
Số: 02-TX/LTV/2025

**\* CHỈ TIÊU CẢM QUAN**

- Trạng thái: Viên hình tròn
- Màu sắc : Màu trắng
- Mùi vị : Vị ngọt, hương nho

**\* CHỈ TIÊU HOÁ LÝ:** Áp dụng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn
Độ ẩm	%	$\leq 3$
Hàm lượng xylitol	%	$\geq 55$
Hàm lượng sunphua dioxyt	mg/kg	$\leq 10$

**\* CHỈ TIÊU KIM LOẠI NẶNG:** Áp dụng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
Hàm lượng niken	mg/kg	1
Hàm lượng chì	mg/kg	1
Hàm lượng asen	mg/kg	0.5

**\* CHỈ TIÊU VI SINH:** Áp dụng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$10^4$
Coliforms	CFU/g	10
E.Coli	CFU/g	0
Staphylococcus aureus	CFU/g	3
Bacillus cereus	CFU/g	10
Clostridium perfringens	CFU/g	10
Tổng số bào tử nấm men, mốc	CFU/g	$10^2$

Bình Dương, ngày 28 tháng 05 năm 2025



**Tổng Giám Đốc**  
**OGAWA TAKA AKI**

**XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG  
KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**Bảng tiêu chuẩn dinh dưỡng**

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị dinh dưỡng	Khoảng giá trị dinh dưỡng
		trong 100 g (trên nhãn)	cho phép trong 100 g
Năng lượng	kcal	79	63,2 – 94,8
Carbohydrat	g	16,1	12,88– 19,32
Đường tổng số	g	0,0	0,0
Chất béo	g	1,6	1,28 – 1,92
Natri	mg	6,64	5,31 – 7,97

Bình Dương, ngày 28 tháng 05 năm 2025

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP** *ngz*



**Tổng Giám Đốc  
OGAWA TAKAAKI**

**LOTTE**

**CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3827470 Fax: 0274 3827471



Sản phẩm	<b>KẸO NGÂM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO</b>
Hương	Hương nho
Loại bao bì	Túi zip
Khối lượng tịnh	22,56 g

**LOTTE XYLITOL**

**MỚI**

**KẸO NGÂM**

Không Đường CHO TRẺ EM

**Hương Nho**

Sưu tập BỘ THẺ TỎ MÀU

**Vì một thế giới không sâu răng**

Khối lượng tịnh: 22,56 g

**KẸO NGÂM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**

Thành phần dinh dưỡng	Trong 100g
Năng lượng	79 kcal
Carbohydrat	16,1 g
Đường tổng số	0,0 g
Chất béo	1,6 g
Natri	6,64 mg

**Đồ chơi trẻ em: THẺ TỎ MÀU DORAEMON**  
 Phù hợp với QCVN 01:2018/BBQ:2018  
 Thành phẩm lấy Heavy 100. Xuất xứ: Việt Nam  
 Thông tin kỹ thuật: KT (5,5 x 6,3) cm.  
 Năm sản xuất: 2025  
 Tuổi sử dụng: Dành cho trẻ em từ 6 tuổi trở lên  
 Hướng dẫn sử dụng: Bỏ bỏ túi màu theo ý thích  
 Dùng và sản xuất, chế biến nghiêm ngặt hàng hóa. Công ty Cổ phần Lotte Việt Nam, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam.  
 Nhà phân phối: Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.  
 Cảnh báo an toàn: Trẻ không phù hợp cho trẻ em dưới 6 tuổi do dễ nuốt bị chẹn nghẹn.

**Từ Văn Khách Hàng: 028-38479616**  
**Từ công bố sản phẩm số: 02-TX/LTV/2025**

**Doraemon**  
 © 1970-2025 Fujiko Pro  
 Licensed by Animation inc. / TAIGER

<p>Phê duyệt TGD</p> <p>Ogawa Takaaki</p>	<p>Phê duyệt PGĐNM</p> <p>Hồ Thị Kim Ngân</p>	<p>Kiểm tra thiết kế Marketing</p> <p>Mai Trung Hiếu</p>	<p>Kiểm tra nội dung Phòng QA</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Tâm</p>
---	---	--	--

**LOTTE**

**CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3827470 Fax: 0274 3827471



Sản phẩm	<b>KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO</b>
Hương	Hương nho
Loại bao bì	Túi zip
Khối lượng tịnh	22,56 g

**LOTTE XYLITOL** Mới

# KẸO NGẬM

**Không Đường CHO TRẺ EM**

Sưu tập BỘ THẺ TÒ MÀU



**Hương Nho**



**Vì một thế giới không sâu răng**

Khối lượng tịnh: **22,56 g**




**KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**

Thành phần dinh dưỡng	Trong 100g
Năng lượng	79 kcal
Carbohydrat	16,1 g
Đường tổng số	0,0 g
Chất béo	1,6 g
Na+K	6,61 mg

Thành phần: Chất tạo ngọt tự nhiên và tổng hợp (Xylitol 55%, Malitol, INS 950), tinh bột khoai mì, chất làm dày (INS 414, INS 1200), chất chống đông vón (INS 47000), hương liệu nhân tạo (hương nho, hương ngọt), chất làm bóng (INS 904, INS 903), chất làm rắn chắc (INS 3410), INS 1700.

Lưu ý: Sản phẩm có thể chứa trứng, sữa.

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp.

Trẻ em từ 6 tuổi trở lên có thể sử dụng 14 viên/ngày.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô thoáng.

Tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Cần thận khi dùng cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Đối tượng sử dụng: Trẻ em từ 6 tuổi trở lên

Ngày sản xuất: 19 tháng trước hạn sử dụng

Ngày đóng gói (NDG) - Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì.

Nhà sản xuất: Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Hamada - Nhà máy Toyama 1, Địa chỉ: 2-6-2, Yatsuchi, Thị trấn Yatsuo, Thành phố Toyama, Huyện Toyama, Nhật Bản. **Xuất xứ: Nhật Bản**

Nhập khẩu và đóng gói: Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam. **Điện thoại: 0274-3827470.**

Theo bản quyền Lotte Co., Ltd (Nhật Bản)

Tư vấn Khách Hàng: 028-38479616

Tư công bố sản phẩm số: 02-TX/LTV/2023

**Doraemon**

© 1970-2025 Fujiko Pro  
Licensed by Animation i11 / TAIGER



8 934677 044017

**Đồ chơi trẻ em: THẺ TÒ MÀU DORAEMON**  
 Phù hợp với OC/N 03/2019/9845/26  
 Thành phần: Giấy Ivory 300. Xuất xứ: Việt Nam  
 Thông tin kỹ thuật: KT, DS, H, K, L, CM.  
 Năm sản xuất: 2023

**Loại đồ chơi:** Cảnh cho trẻ em từ 4 tuổi trở lên  
**Hướng dẫn sử dụng:** Bê họ do tô màu theo ý thích.  
**Đơn vị sản xuất, chịu trách nhiệm về hàng hóa:** Công ty Cổ phần Truyền Thông Quảng cáo Sông Hàn - 23-29 Phố Trưng Mậu, P. Bình Nhưỡng, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
**Nhà phân phối:** Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
**Giấy chứng nhận:** Trẻ không phù hợp cho trẻ em dưới 4 tuổi do đồ chơi từ chất nhựa.

Phê duyệt TGD	Phê duyệt PGĐNM	Kiểm tra thiết kế Marketing	Kiểm tra nội dung Phòng QA
 Ogawa Takaaki	 Hồ Thị Kim Ngân	 Mai Trung Hiếu	 Nguyễn Thị Hồng Tâm

**LOTTE**

**CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3827470 Fax: 0274 3827471



Sản phẩm	<b>KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO</b>
Hương	Hương nho
Loại bao bì	Túi zip
Khối lượng tịnh	22,56 g

**LOTTE XYLITOL**

**KẸO NGẬM**

Không Đường CHO TRẺ EM

MỚI

Sưu tập BỘ THẺ TÔ MÀU

Hương Nho

Vị một thế giới không sâu răng

Khối lượng tịnh: 22,56 g

**KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**THÀNH PHẦN:** Chất tạo ngọt tự nhiên và tổng hợp (Xylitol 55%, Maltitol, INS 950), tinh bột khoai mì, chất làm dày (INS 414, INS 1200), chất chống đông vón (INS 470(ii)), hương liệu nhân tạo (hương nho, hương ngọt), chất làm bóng (INS 904, INS 903), chất làm rắn chắc (INS 341(i), INS 170(i)).

**Lưu ý:** Sản phẩm có thể chứa trứng, sữa.

**Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp.

**Trẻ em từ 6 tuổi trở lên** có thể sử dụng 14 viên/ngày.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô thoáng.

**Tính năng nổi bật:** Bảo quản nơi khô thoáng.

**Thông tin cảnh báo:** Cần thận khi dùng cho trẻ em dưới 6 tuổi.

**Đối tượng sử dụng:** Trẻ em từ 6 tuổi trở lên.

**Ngày sản xuất:** 19 tháng trước hạn sử dụng.

**Ngày đóng gói (NDG) - Hạn sử dụng (HSD):** Xem trên bao bì.

**Nhà sản xuất:** Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Hamada - Nhà máy Toyama 1 Địa chỉ: 2-6-2, Yasuuchi, Thị trấn Iatsumi, Thành phố Toyama, Huyện Toyama, Nhật Bản. Xuất xứ: Nhật Bản.

**Nhập khẩu và đóng gói:** Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Điện thoại: 0274-3827470. Theo bản quyền Lotte Co., Ltd (Nhật Bản).

**Tư Vấn Khách Hàng:** 026-38479616

**Tự công bố sản phẩm số:** 02-TX/LTV/2025

**Doraemon**

© 1970-2025 Fujiko Pro. Licensed by Animation Inet / TAGGER

8 934677 044017

Thành phần dinh dưỡng	Trong 100g
Năng lượng	79 kcal
Carbohydrat	16,1 g
Đường tổng số	0,0 g
Chất béo	1,6 g
Natri	6,64 mg

**Đề chơi trẻ em: THẺ TÔ MÀU DORAEMON**  
 Phù hợp với QCVN 8:2018/BCH  
 Thành phần: Giấy inoony 300. Xuất xứ: Việt Nam  
 Thông tin kỹ thuật: KT: (3,5 x 6,5) cm.  
 Năm sản xuất: 2025

**Tuổi sử dụng:** Dành cho trẻ em từ 4 tuổi trở lên.  
**Hướng dẫn sử dụng:** Trẻ từ 6 tuổi tham gia ý thức.  
 Đơn vị sản xuất, chịu trách nhiệm và hàng bán: Công ty Cổ phần Truyền Thông Quảng cáo Sông Hành - 57-59 Hồ Tùng Mậu, P. Bình Hưng, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
**Nhà phân phối:** Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.  
**Cảnh báo an toàn:** Trẻ không phù hợp cho trẻ em dưới 4 tuổi do có chốt bị vỡ ra.

Phê duyệt TGD   Ogawa Takaaki	Phê duyệt PGĐNM   Hồ Thị Kim Ngân	Kiểm tra thiết kế Marketing   Mai Trung Hiếu	Kiểm tra nội dung Phòng QA   Nguyễn Thị Hồng Tâm
---	---	--	--

**LOTTE**

**CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam  
Điện thoại: 0274 3827470 Fax: 0274 3827471



Sản phẩm	<b>KẸO NGÂM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO</b>
Hương	Hương nho
Loại bao bì	Túi zip
Khối lượng tịnh	22,56 g

**LOTTE XYLITOL**

**KẸO NGÂM**

Không Đường CHO TRẺ EM

Hương Nho

Sưu tập BỘ THẺ TÔ MÀU

VÌ MỘT THẾ GIỚI KHÔNG SÂU RĂNG

Khối lượng tịnh: 22,56 g

**KẸO NGÂM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**

Thành phần dinh dưỡng	Trong 100g
Năng lượng	79 kcal
Carbohydrat	16,1 g
Đường tổng số	0,0 g
Chất béo	1,6 g
Natri	6,64 mg

**Đồ chơi trẻ em: THẺ TÔ MÀU DORAEMON**  
Phủ trang trí: 02/10/2023 (02/10/2023)  
Thành phần: Giấy học sinh 300. Xuất xứ: Việt Nam  
Thùng tin kỹ thuật: 47, 0,5 x 6,5 cm.  
Năm sản xuất: 2023

**Tài liệu sử dụng:** Dành cho trẻ em từ 4 tuổi trở lên.  
**Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng từ 10-15 phút trước bữa ăn.  
**Đơn vị sản xuất:** Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Hamada - Nhà máy Toyama 1, Địa chỉ: 2-6-2, Yasouchi, Thị trấn Yatsuo, Thành phố Toyama, Huyện Toyama, Nhật Bản. Xuất xứ: Nhật Bản.  
**Nhập khẩu và đóng gói:** Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Điện thoại: 0274-3827470. Theo bản quyền Lotte Co., Ltd (Nhật Bản).

Tư Vấn Khách Hàng: 028-38479616  
Tự công bố sản phẩm số: 02-TX/LTV/2023

**Doraemon**  
© 1970-2023 Fujiko Pro. Licensed by Animation Inc 1 / TAGGER

Phê duyệt TGD   Ogawa Takaaki	Phê duyệt PGĐNM   Hồ Thị Kim Ngân	Kiểm tra thiết kế Marketing   Mai Trung Hiếu	Kiểm tra nội dung Phòng QA   Nguyễn Thị Hồng Tâm
---	---	--	--

**LOTTE**

**CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3827470 Fax: 0274 3827471



Sản phẩm	<b>KẸO NGÂM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO</b>
Hương	Hương nho
Loại bao bì	Hộp
Khối lượng tịnh	225,6 (10 túi x 22,56 g)

**KẸO NGÂM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

**Thành phần:** Chất tạo ngọt tự nhiên và tổng hợp (Xylitol 55%, Maltilol, INS 950), tinh bột khoai mì, chất làm dày (INS 414, INS 1200), chất chống đông vón (INS 470(iii)), hương liệu nhân tạo (hương nho, hương ngọt), chất làm bóng (INS 904, INS 903), chất làm rắn chắc (INS 341(i), INS 170(ii)).  
*Lưu ý: Sản phẩm có thể chứa trứng, sữa.*

**Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp.  
Trẻ em từ 6 tuổi trở lên có thể sử dụng 14 viên/ngày.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô thoáng. Tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

**Thông tin cảnh báo:** Cần thận khi dùng cho trẻ em dưới 6 tuổi.

**Đối tượng sử dụng:** Trẻ em từ 6 tuổi trở lên.

**Ngày sản xuất:** 19 tháng trước hạn sử dụng.

**Ngày đóng gói (NDG) - Hạn sử dụng (HSD):** Xem trên bao bì.

**Nhà sản xuất:** Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Hamada  
Nhà máy Toyama 1, Địa chỉ: 2-5-2, Yasuuchi, Thị trấn Yatsuo, Thành phố Toyama, Huyện Toyama, Nhật Bản.  
Xuất xứ: Nhật Bản.

**Nhập khẩu và đóng gói:** Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Điện thoại: 0274-3827470. Theo bản quyền Lotte Co., Ltd (Nhật Bản).

THÔNG TIN DINH DƯỠNG	
Thành phần dinh dưỡng	Trong 100g
Năng lượng	79 kcal
Carbohydrat	16,1 g
Đường tổng số	0,0 g
Chất béo	1,6 g
Natri	6,64 mg



Tư Vấn Khách Hàng: 028-38479616  
Tư công bố sản phẩm số: 02-TX/LTV/2025

Đồ chơi trẻ em: **THẺ TỜ MAU DORAEMON**  
Phù hợp với QCVN 03:2019/BKHĐT  
Thành phần: Giấy Ivory 300 Xuất xứ: Việt Nam  
Thang cân kỹ thuật: 11 (1,5 x 6,5 cm) Năm sản xuất: 2025  
Tuổi sử dụng: Dành cho trẻ em từ 4 tuổi trở lên  
Hướng dẫn sử dụng: Trẻ tự do tạo màu theo ý thích  
Đơn vị sản xuất, chịu trách nhiệm về hàng hóa: Công ty Cổ phần Truyền Thông Quảng cáo Sông Hành - 37/39 Hồ Tùng Mậu, P. Bắc Nghĩa, Q.1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Nhà phân phối: Công ty TNHH Lotte Việt Nam - Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
Cảnh báo an toàn: Thẻ không phù hợp cho trẻ em dưới 6 tuổi do đồ chơi là cơ sở nhô



<p>Phê duyệt TGD</p> <p>Ogawa Takaaki</p>	<p>Phê duyệt PGĐNM</p> <p>Hồ Thị Kim Ngân</p>	<p>Kiểm tra thiết kế Marketing</p> <p>Mai Trung Hiếu</p>	<p>Kiểm tra nội dung Phòng QA</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Tâm</p>
---	---	--	--

# LOTTE

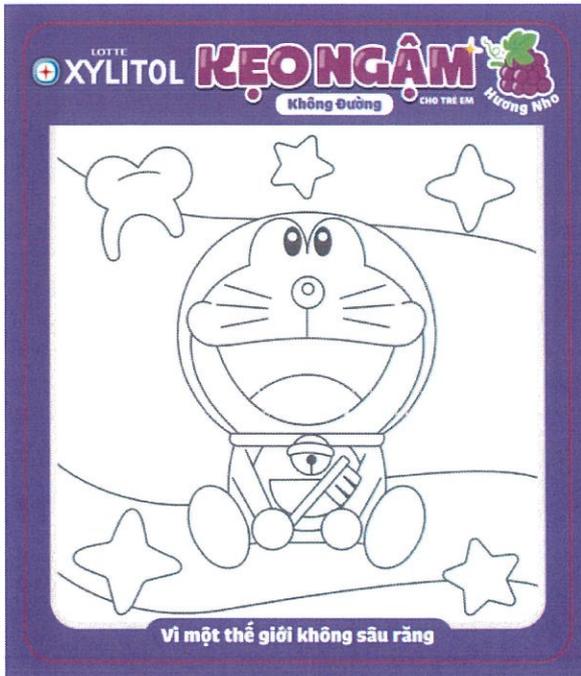
## CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM

Địa chỉ: Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phú Thọ, Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3827470 Fax: 0274 3827471

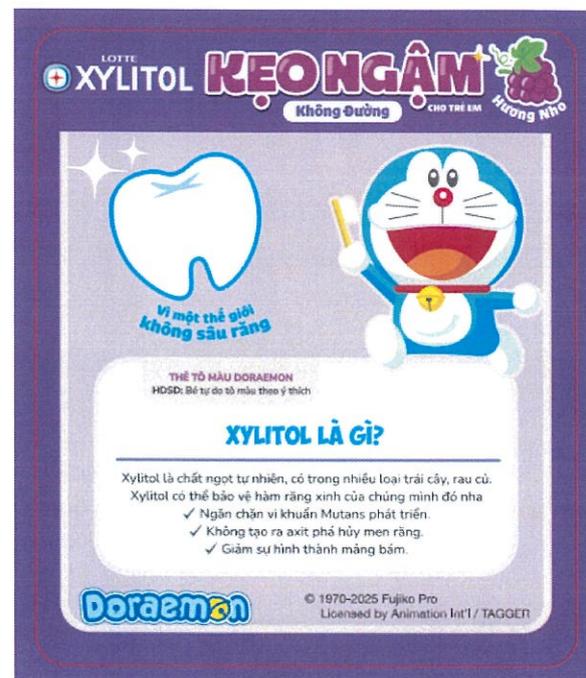
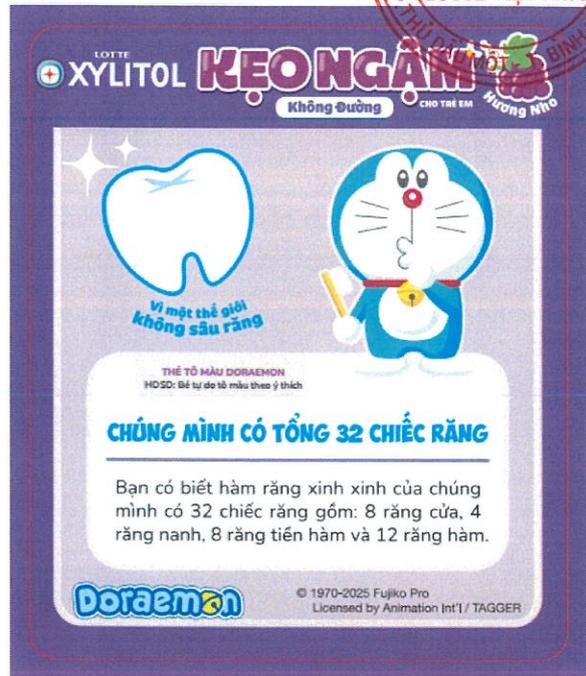
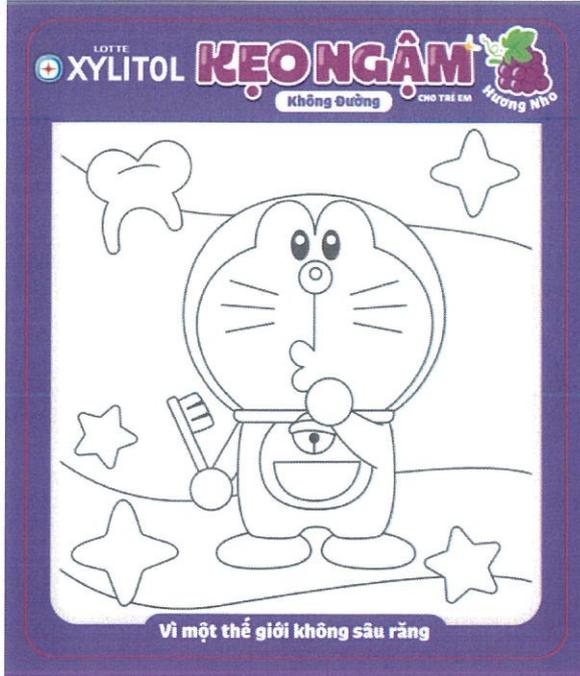


Sản phẩm	THẺ TÔ MÀU DORAEMON
Hương	-
Loại bao bì	Đồ chơi trẻ em
Khối lượng tịnh	-



Mặt trước

Mặt sau



Mặt trước

Mặt sau

<p>Phê duyệt TGD</p>  <p>Ogawa Takaaki</p>	<p>Phê duyệt PGĐNM</p>  <p>Hồ Thị Kim Ngân</p>	<p>Kiểm tra thiết kế Marketing</p>  <p>Mai Trung Hiếu</p>	<p>Kiểm tra nội dung Phòng QA</p>  <p>Nguyễn Thị Hồng Tâm</p>
---	---	---	--

KT3-01753BTP5/3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

04/04/2025  
Page 01/05

1. Tên mẫu  
*Name of sample* : **KẸO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM - HƯƠNG NHO**  
**LOTTE XYLITOL TABLET FOR KIDS – GRAPE FLAVOR**
2. Mô tả mẫu  
*Sample description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*  
Mẫu đựng trong túi nhựa.  
*As received sample is contained in plastic bag.*
3. Số lượng mẫu  
*Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu  
*Date of receiving* : 26/03/2025
5. Thời gian thử nghiệm  
*Testing duration* : 27/03/2025 - 04/04/2025
6. Nơi gửi mẫu  
*Customer* : **CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**  
**Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam**
7. Kết quả thử nghiệm  
*Test results* : Xem trang / *See page* 02,03/05

**TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM**  
**HEAD OF FOOD TESTING LAB.**



**Nguyễn Thành Công**

**TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR**  
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /**  
**HEAD OF TESTING LAB.**



**Ngô Quốc Việt**

KT3-01753BTP5/3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

04/04/2025  
Page 02/05



7. Kết quả thử nghiệm :  
Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện Limit of Detection	Phạm vi đo Range of measurement (≥)	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Năng lượng/ <i>Calories</i> <sup>(*)</sup> • kcal/100 g • kJ/100 g	QTTN/KT3 024:2018		- -	79 331
7.2. Hàm lượng protein, g/100 g <i>Protein content</i>	QTTN/KT3 140:2016 Kjeldahl method		0,1	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 g <i>Carbohydrate excluding fibre content</i>	AOAC 2020.07		-	16,1
7.4. Hàm lượng đường tổng số <sup>(2)</sup> , g/100 g <i>Total sugar content</i>	QTTN/KT3 096:2017	3,00 x 10 <sup>-3</sup>		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.5. Hàm lượng béo, g/100 g <i>Total fat content</i>	QTTN/KT3 139:2016 (Có thủy phân)		-	1,60
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 g <i>Sodium content</i>	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	-		6,64
7.7. Độ ẩm, g/100 g <i>Moisture content</i>	TCVN 4069 : 2009		-	1,17
7.8. Hàm lượng asen tổng số, mg/kg <i>Total arsenic content</i>	TCVN 8427 : 2010	1,00 x 10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.9. Hàm lượng niken, mg/kg <i>Nickel content</i>	QTTN/KT3 245:2019 (Ref: AOAC 975.34)	0,2		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.10. Hàm lượng chì, mg/kg <i>Lead content</i>	QTTN/KT3 098 : 2016	3,00 x 10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện <i>Not detected</i>

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.*

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.*

KT3-01753BTP5/3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

04/04/2025  
Page 03/05



7. Kết quả thử nghiệm :  
*Test results*

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/ <i>Limit of Detection</i>	Phạm vi đo/ <i>Range of measurement</i> (≥)	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.11. Hàm lượng sunphit tính theo SO <sub>2</sub> , mg/kg <i>Sulfite content as SO<sub>2</sub></i>	AOAC 2019 (990.28)	2,0		Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.12. Coliform, CFU/g	ISO 4832 : 2006	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.13. <i>Staphylococcus aureus</i> , CFU/g	AOAC 2023 (975.55)	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.14. <i>E.Coli</i> , CFU/g	ISO 16649 – 2 : 2001	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.15. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, CFU/g <i>Total aerobic plate count</i>	ISO 4833-1:2013, AMD 1:2022	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.16. Tổng số nấm men & nấm mốc, CFU/g <i>Total yeasts &amp; moulds</i>	ISO 21527-2:2008	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.17. <i>Clostridium perfringens</i> , CFU/g	TCVN 4991 : 2005	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.18. <i>Bacillus cereus</i> giả định, CFU/g <i>Presumptive bacillus cereus</i>	ISO 7932:2004 – Amd 1:2020	-		Nhỏ hơn 10 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>

**Ghi chú/ Note:** Hàm lượng protein/ *Protein* = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ *Nitrogen*

(1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

*According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.*

(2): Hàm lượng đường tổng số / *Total sugar content* (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose).



KT3-01753BTP5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

04/04/2025  
Page 04/05



8. Dữ liệu về dinh dưỡng (theo yêu cầu của khách hàng)  
Nutrition Facts (as client's requirement)  
Thông tư số 29/2023/TT-BYT

Thành phần dinh dưỡng (Nutrition Facts)

Thành phần dinh dưỡng trong 100 g (Nutrition facts per 100 g)

		% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	79 kcal	3,95 %
Protein	0,00 g	0,00 %
Carbohydrat (Carbohydrate)	16,1 g	4,95 %
Đường tổng số (Total sugars)	0,00 g	
Chất béo (Total Fat)	1,60 g	2,86 %
Natri (Sodium)	6,64 mg	0,33 %

QUATEST 3

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.

KT3-01753BTP5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

04/04/2025  
Page 05/05



8. Dữ liệu về dinh dưỡng (theo yêu cầu của khách hàng)  
*Nutrition Facts (as client's requirement)*  
Thông tư số 29/2023/TT-BYT

Thành phần dinh dưỡng (Nutrition Facts)

Thành phần dinh dưỡng trong 20,88 g (Nutrition facts per 20,88 g)

		% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	16,5 kcal	0,83 %
Protein	0,00 g	0,00 %
Carbohydrat (Carbohydrate)	3,36 g	1,03 %
Đường tổng số (Total sugars)	0,00 g	
Chất béo (Total Fat)	0,33 g	0,59 %
Natri (Sodium)	1,39 mg	0,07 %

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.*
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.*

Test Report No.VNT/F25/035244  
Dated 02/04/2025  
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/035244  
Ngày 02/04/2025



Add value.  
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

**Applicant** : LOTTE VIETNAM COMPANY LIMITED  
*Tên khách hàng* : **CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM**  
Plot No. 1183, Vo Minh Duc Street, Phu Tho Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam.  
*Thửa đất số 1183, Đường Võ Minh Đức, Phường Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.*

**Attention** : Ms. Quyen  
*Người liên hệ*

**Date of receiving** : 24/03/2025 (09:00)  
*Ngày nhận mẫu*

**Temperature of sample as received** : Room temperature  
*Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận* : *Nhiệt độ thường*

**State of sample as received** : Sample intact in packaging and label  
*Mô tả tình trạng mẫu khi nhận* : *Mẫu nguyên vẹn trong bao bì và nhãn hiệu*

**Test Period** : 24/03/2025 – 02/04/2025  
*Thời gian thử nghiệm*

**Sample Description** : LOTTE XYLITOL TABLET FOR KIDS - GRAPE FLAVOR  
*Tên mẫu* : **KÈO NGẬM KHÔNG ĐƯỜNG LOTTE XYLITOL CHO TRẺ EM HƯƠNG NHO**

TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Xylitol	%	HPLC (*)	55.0	-

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm  
The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng  
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm  
This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử

Checked By

Hoang Thi Hai Yen  
Operation Manager

Authorized By



Nguyen Thi Chan  
FHB Manager



VILAS 487

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Laboratory:  
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone :+ 84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
https://www.tuvsud.com/vi-vn

Regional Head Office:  
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TÜV SÜD @ IBP  
Singapore 609937  
TUV®

**Test Report No.VNT/F25/035244**  
**Dated 02/04/2025**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/035244**  
**Ngày 02/04/2025**



**Please note that this Report is issued under the following terms :**

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 April 2024

**Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:**

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD.

Hiệu lực từ ngày 01 tháng 04 năm 2024.

**-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --**